

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018, KẾ HOẠCH NĂM 2019
VÀ ĐỀ XUẤT LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP NĂM 2019

PHẦN I - KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2018

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều 102 của Luật Doanh nghiệp; Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam; Căn cứ vào nhiệm vụ kế hoạch của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua. Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện nhiệm vụ như sau:

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty và tuân thủ các quy định Pháp luật hiện hành. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, chỉ thị của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông.

- Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý và cả năm, phân tích, đánh giá tình hình tài chính, đề xuất giải pháp bảo toàn và phát triển vốn của công ty.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT:

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

- Trong năm 2018 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khá ổn định và hiệu quả. Công ty đã trúng thầu và thực hiện thành công đảm bảo tiến độ chất lượng hiệu quả dự án cung cấp dịch vụ bọc ống cho chủ đầu tư Vietsovpetro (gồm dự án Cá tầm, dự án Gaslift RC1/3-RP1) và một số gói thầu bọc ống, sơn chống ăn mòn cho các khách hàng ngoài ngành như Nippon Steel, CSwind, Lilama và các đơn hàng nhỏ lẻ khác.

- Với sự nỗ lực của HĐQT, Ban giám đốc Công ty trong công tác tìm kiếm việc làm, chỉ đạo quản lý điều hành và sự giúp đỡ của Tổng công ty, Công ty đã duy trì được việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định cho CBCNV trong năm và tạo ra lợi nhuận cho Công ty với tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu tương đối cao so với các Công ty thành viên khác trong Tổng công ty góp phần nâng cao tiềm lực tài chính của Công ty, nâng cao giá trị thương hiệu của Công ty và các cổ đông. Tuy nhiên so với kế hoạch đầu năm đã được ĐHĐCĐ phê duyệt Công ty đã không đạt kế hoạch các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh. Nguyên nhân không đạt kế hoạch là do dự án Cá Rồng Đỏ dự kiến thực hiện trong năm 2018 bị tạm dừng triển khai.

- Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:



Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % so sánh	
					TH năm 2018/KH năm 2018	TH năm 2018/TH năm 2017
1	Tổng doanh thu	83.07	287.00	202.56	70.58	243.84
2	Lợi nhuận trước thuế	57.45	35.04	29.73	84.85	51.75
3	Lợi nhuận sau thuế	56.27	28.03	23.09	82.39	41.03
4	Nộp ngân sách	17.39	25.51	24.01	94.20	138.06
5	Thực hiện đầu tư XD CB	4.28	5.10	0.34	6.66	7.94
6	Giải ngân vốn đầu tư XD CB	4.28	5.10	0.34	6.66	7.94
+	Vốn chủ sở hữu	4.28	5.10	0.34	6.66	7.94
+	Vốn vay	-	-	-		

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018.

- Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và dòng tiền lưu chuyển trong năm 2018. Báo cáo được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của Bộ Tài chính.

- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các chuẩn mực theo quy định của Nhà nước.

- Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018:

- Phân tích một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty:

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số nợ: Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	8.60
Hệ số tài trợ: Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	91.40
2. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Khả năng thanh toán tổng quát: Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả	Lần	11.62

Khả năng thanh toán hiện thời: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	12.51
Khả năng thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	Lần	8.20
3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Suất sinh lời của doanh thu (ROS): Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	11.38
Suất sinh lời của tài sản (ROA): Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	5.09
Suất sinh lời của vốn góp chủ sở hữu (ROE): Lợi nhuận sau thuế/Vốn góp chủ sở hữu bình quân	%	10.67

- Tình hình quản lý sử dụng vốn:

- Về quản lý vốn nhân rồi: Theo yêu cầu của Ban kiểm soát, Công ty đã nghiên cứu sửa đổi bổ sung Quy định đánh giá xếp loại các tổ chức tín dụng để đầu tư tiền gửi có kỳ hạn nhằm đảm bảo hoạt động đầu tư tiền gửi vẫn có hiệu quả và giảm thiểu rủi ro tiềm tàng thấp nhất trong quản lý vốn. Nguồn vốn nhân rồi được Công ty chủ động thực hiện bằng các hợp đồng tiền gửi phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh tại các ngân hàng theo đúng quy định đánh giá xếp loại các tổ chức tín dụng đã ban hành.

- Về phần thu hồi công nợ: Công ty đã tích cực thu hồi công nợ khách hàng bổ sung nguồn vốn lưu động kịp thời phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Các dự án thực hiện trong năm 2018 công ty đã thực hiện tốt việc thu hồi công nợ từ chủ đầu tư, tuy nhiên tại ngày 31/12/2018 công ty vẫn còn khoản công nợ phải thu từ khách hàng cho hợp đồng phát sinh từ năm 2017 đã quá hạn thanh toán, khoản nợ quá hạn còn 10.6 tỷ đồng (số làm tròn), công ty phải trích lập khoản dự phòng phải thu khó đòi theo quy định là: 5.4 tỷ đồng.

- Về quản lý và sử dụng hàng tồn kho: Giá trị hàng tồn kho thuần cuối kỳ so với đầu kỳ đã giảm khoảng 16 tỷ đồng tuy nhiên giá trị hàng tồn kho vẫn chiếm tỷ trọng khá lớn trong tổng tài sản ngắn hạn (khoảng 34.6%), vì vậy công ty cần có kế hoạch đánh giá, phân loại, bảo quản, sử dụng hợp lý vật tư tồn kho nhằm làm giảm rủi ro tiềm tàng ảnh hưởng đến lợi nhuận trong tương lai của công ty. Tại ngày 31/12/2018 công ty đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho 18.8 tỷ đồng.

- Một số chỉ tiêu công nợ chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2018:

- Nợ phải thu của khách hàng: 59.666.613.378 đồng.
- Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước: 11.202.737.549 đồng.
- Phải trả người bán ngắn hạn: 13.871.158.910 đồng
- Phải trả người lao động: 10.613.322.876 đồng.

3. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

- Các quyết định trong quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc công ty ban hành trong năm thể hiện sự cần trọng cần thiết, hạn chế rủi ro, coi trọng tính hiệu quả đảm bảo kịp thời đối với các hoạt động của công ty;

- Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị công ty đã tuân thủ theo đúng điều lệ công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đã được Ban Giám đốc Công ty triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu. Trong năm 2018 Hội đồng quản trị đã ban hành 22 nghị quyết và 29 quyết định

- Lãnh đạo Công ty cũng đã chú trọng thực hiện các biện pháp bảo toàn vốn như: sửa đổi ban hành quy định đánh giá phân loại các tổ chức tín dụng để thực hiện việc gửi tiền nhân đôi, công tác thu hồi công nợ được quan tâm. Việc tuyển dụng, sử dụng, điều chuyển lao động hợp lý, đảm bảo hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc trả lương, thưởng và sử dụng các quỹ thực hiện đảm bảo công bằng, minh bạch theo đúng các quy chế đã được phê duyệt. Lãnh đạo Công ty đã chú trọng thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của pháp luật.

4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc:

- Giữa Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp trong công tác giám sát quản lý điều hành. Ban kiểm soát đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu khi có yêu cầu.

- Ban Kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

PHẦN II - KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2019

Để thực hiện tốt công tác kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch công tác năm 2019 như sau:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019. Giám sát việc chấp hành Điều lệ và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

- Phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý của Công ty.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2019. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty.

PHẦN III: ĐỀ XUẤT ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP NĂM 2019

- Ban Kiểm soát đề xuất lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (đơn vị đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty từ năm 2018 trở về trước) là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2019 của Công ty.

- Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018, kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT;
- Ban GD, Ban KS;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Quang